

Số: /KH-UBND

Tân Biên, ngày 05 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn huyện Tân Biên

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030”.

Căn cứ Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030”.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn huyện Tân Biên, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của huyện, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) theo đúng yêu cầu của Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW.

- Nâng cao trách nhiệm và tinh thần phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL được giao thực hiện, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động PBGDPL phải có trọng điểm, thực chất, khả thi, từng bước chuyên nghiệp và mang tính bền vững, đáp ứng nhu cầu của NLĐ và NSDLĐ, bảo đảm yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đổi mới, đa dạng các phương thức tổ chức PBGDPL theo phương châm linh hoạt, sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, mạng xã hội; đảm bảo phù hợp với nhu cầu từng nhóm đối tượng, phát huy vai trò, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị - xã hội.

- Đánh giá khách quan, trung thực, toàn diện về tình hình tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL, kịp thời khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc; đề ra giải pháp thực hiện nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ trong các loại hình doanh nghiệp, tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành; huy động nguồn lực xã hội; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong hoạt động PBGDPL.

- Phối hợp triển khai đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm công tác PBGDPL cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến có chất lượng, hiệu quả cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận, nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật lao động và thực thi các tiêu chuẩn lao động quốc tế cơ bản, góp phần thúc đẩy quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ, hạn chế rủi ro pháp lý, giảm thiểu tranh chấp lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương tổ chức phổ biến, thông tin kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới quyền, nghĩa vụ của NLĐ và NSDLĐ trước và sau khi được ban hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật, thông tin pháp luật về lao động, quan hệ lao động và nội dung, yêu cầu thực thi cam kết quốc tế về lao động được công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác; cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương có trách nhiệm bảo đảm cho NLĐ và NSDLĐ được tiếp cận thông tin thuận lợi, dễ dàng, nhanh chóng.

- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách pháp luật lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, ít nhất 02 cuộc.

- Đảm bảo 100% các câu hỏi và đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật lao động của NLĐ và NSDLĐ được tiếp nhận và hướng dẫn, trả lời đúng thời gian quy định.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thói quen tìm hiểu và thực hiện pháp luật của NLĐ và NSDLĐ, đặc biệt là pháp luật về quan hệ lao động, lao động đặc thù liên quan đến việc thực thi các cam kết quốc tế về lao động, nhất là cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên về tự do

hiệp hội và thương lượng tập thể; bình đẳng, không phân biệt đối xử trong lao động; phòng chống lao động cưỡng bức; xoá bỏ lao động trẻ em...

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; xây dựng hệ sinh thái về PBGDPL cho doanh nghiệp.

- Xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương; giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp trong việc PBGDPL cho doanh nghiệp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả liên quan đến doanh nghiệp, quan hệ lao động; triển khai các giải pháp xã hội hoá công tác PBGDPL cho doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Pháp luật về lao động, quan hệ lao động.
- Nội dung, yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động, nhất là các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia.
- Các chính sách có tác động lớn đến NLD và NSDLĐ.

2. Đối tượng

- Các cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện PBGDPL lao động.
- Cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL.
- Hoà giải viên lao động cấp huyện.
- NLD và NSDLĐ, nhất là NLD và NSDLĐ tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

3. Phạm vi

Kế hoạch được tổ chức triển khai thực hiện trên phạm vi toàn huyện, trong đó tập trung vào các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức làm công tác PBGDPL cho NLD và NSDLĐ trong bối cảnh mới thực thi các cam kết quốc tế về lao động

a) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng PBGDPL cho NLD và NSDLĐ; khảo sát đánh giá kết quả thực hiện

- Phối hợp khảo sát, đánh giá nhu cầu PBGDPL của NLD và NSDLĐ trong bối cảnh mới thực thi các cam kết quốc tế về lao động; thực trạng năng lực và những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, tổ chức làm công tác PBGDPL cho NLD và NSDLĐ.

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tăng cường năng lực cho các cơ quan, tổ chức làm công tác PBGDPL cho NLD và NSDLĐ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Phối hợp tổ chức tọa đàm, hội thảo, diễn đàn trao đổi về nhu cầu, thực trạng, các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ.

- Phối hợp điều tra, khảo sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án; tổng kết kết quả thực hiện Đề án; đề xuất hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực thi công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng các yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động gửi cơ quan có thẩm quyền (để tổng hợp).

b) Quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc nâng cao nhận thức, vai trò, tầm quan trọng của công tác PBGDPL; tăng cường phối hợp cùng cấp, với cấp trên và cấp dưới trong việc đẩy mạnh tuyên truyền PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm PBGDPL đối với từng đối tượng; đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ để gắn kết chặt chẽ việc triển khai Đề án này với Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” được phê duyệt tại Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam; kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật và cán bộ nòng cốt làm công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động.

- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn (pháp luật lao động và các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam); về nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác PBGDPL nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

- Định kỳ tổ chức đối thoại, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ (nếu có) để củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức, bảo đảm, hỗ trợ PBGDPL cho các nhóm đối tượng được sâu, rộng, trực tiếp, hiệu quả.

2. Triển khai hiệu quả công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động

a) Phối hợp biên soạn tài liệu nguồn, xây dựng cơ sở dữ liệu về PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ

* Nội dung tài liệu, cơ sở dữ liệu, gồm:

- Pháp luật lao động, công đoàn.

- Các cam kết quốc tế về lao động có liên quan của Việt Nam, tập trung vào cam kết trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và các công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO).

- Kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ trong tình hình mới.

* Hình thức:

- Tài liệu đào tạo, tập huấn (các bài giảng điện tử) và các tài liệu nghiên cứu, tham khảo tăng cường kiến thức dành cho đội ngũ báo cáo viên PBGDPL.

- Tài liệu truyền thông, PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ dưới hình thức các video, tờ rơi, clip ngắn theo chủ đề, phóng sự, tài liệu thông tin pháp luật lao động...

- Bản tin, tài liệu điện tử cho NLĐ và NSDLĐ theo chuyên đề, lĩnh vực pháp luật, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý... định kỳ đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương và các nền tảng mạng xã hội để cập nhật, thông tin kịp thời, nhanh chóng các quy định, chính sách pháp luật mới của Nhà nước liên quan đến phạm vi của Đề án.

- Cơ sở dữ liệu/chuyên mục PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ tổng hợp các tài liệu của Đề án; thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động, các chính sách có tác động lớn đến NLĐ và NSDLĐ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Tổ chức đối thoại, giải đáp các vướng mắc trong việc áp dụng và thực hiện pháp luật, hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ tốt pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam

* Nội dung: Pháp luật về lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam, tập trung vào các quy định về điều kiện lao động, quan hệ lao động.

* Hình thức: Tổ chức hội nghị đối thoại, hội thảo định kỳ ít nhất 01 năm một lần.

c) Phát huy vai trò của cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia PBGDPL, giải đáp, tư vấn pháp luật

- Chỉ đạo, định hướng cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới nội dung, hình thức, đẩy mạnh công tác PBGDPL lao động, công đoàn và các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam.

- Phối hợp dựng tài liệu tập huấn, tuyên truyền, nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên các cơ quan báo chí, xuất bản của địa phương.

- Tập huấn, tổ chức tọa đàm các cơ quan báo chí, truyền thông, phóng viên, biên tập viên để thông tin kịp thời các chính sách về pháp luật lao động mới, có tác động lớn đến đời sống, xã hội và các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam.

d) Xây dựng và thực hiện các hình thức tuyên truyền, PBGDPL đa dạng, phong phú, linh hoạt

- Nghiên cứu xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng. Trong đó, tập trung vào tầm quan trọng, vai trò công tác PBGDPL lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động; lợi ích của việc tuân thủ và thực thi pháp luật.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương thức, hình thức PBGDPL lao động cho NLĐ và NSDLĐ thông qua nhiều hình thức khác nhau (mạng xã hội, nền tảng số, kênh truyền thông...).

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật lao động, công đoàn, cam kết quốc tế về lao động. Lòng ghép công tác PBGDPL thông qua các ngày hội/ngày lễ kỷ niệm, sinh hoạt văn hoá, thể thao của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm thu hút đông đảo các đối tượng tham gia.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn người làm công tác PBGDPL về đổi mới cách thức, hình thức PBGDPL về lao động, công đoàn, cam kết quốc tế về lao động.

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin, hướng tới chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới

- Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nền tảng số, dữ liệu số, đa dạng hoá các loại hình sản phẩm trong công tác tuyên truyền, PBGDPL.

- Phối hợp xây dựng các ứng dụng (Apps) để cung cấp thông tin, giải đáp về pháp luật lao động, công đoàn, cam kết quốc tế về lao động, các chính sách lớn có tác động đến NLĐ và NSDLĐ và một số các vấn đề khác có liên quan trên thiết bị di động thông minh phục vụ nhu cầu tìm hiểu, thực hiện pháp luật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm chuyên dụng, các ứng dụng mạng xã hội (YouTube, Facebook, Zalo, Twitter...) vào kế hoạch PBGDPL.

- Nâng cao hiểu biết, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền, PBGDPL.

- Khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm trong việc tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của NLĐ và NSDLĐ.

e) Xây dựng, nhân rộng cách làm hay, mô hình PBGDPL hiệu quả cho NLĐ và NSDLĐ trong các doanh nghiệp

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho NLĐ, tổ chức đại diện NSDLĐ, các cá nhân tham gia hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là đầu mối, tham mưu, giúp UBND huyện hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất khi có đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Hằng năm, xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này;

- Tham mưu UBND huyện biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong việc thực hiện Kế hoạch này;

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Phòng Tư pháp

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động hằng năm và giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai tập huấn và phát hành tài liệu tập huấn về kỹ năng biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho NLĐ và NSDLĐ.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối, bố trí kinh phí thường xuyên hằng năm cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện: Hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực thuộc ngành quản lý. Phối hợp cùng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động và các pháp luật khác có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: tích cực tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án và giám sát việc thực hiện.

6. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực quản lý ..., phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc triển khai thực hiện tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật có liên quan cho đối tượng là NLĐ và các nhiệm vụ, nội dung của kế hoạch này.

Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn huyện tổ chức các hoạt động đối thoại, tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam, đặc biệt là các quy định về điều kiện lao động, quan hệ lao động trong tình hình mới.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đồng thời chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn phụ trách; Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện (nếu có).

- Chỉ đạo địa phương tích cực tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho NLĐ và NSDLĐ theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ của Kế hoạch; tạo điều kiện và bố trí cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị mình tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo quy định của pháp luật;

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; tùy tình hình, điều kiện thực tế cụ thể hóa thành kế hoạch của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), 01 năm (trước ngày 10/11) các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Sở lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn huyện Tân Biên. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PLĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH